

Phụ lục I

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP

1. Tên thủ tục hành chính: Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương

Mã TTHC: 1.012921.H42

- Tổng thời gian giải quyết TTHC theo quy định: 30 ngày làm việc x 08 giờ = 240 giờ làm việc.

- Tổng thời gian cắt giảm: 0 giờ

- Tổng thời gian giải quyết TTHC sau khi cắt giảm: 240 giờ làm việc.

Dịch vụ công trực tuyến: Một phần.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian (240 giờ)	Biểu mẫu/ Kết quả
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về Chi cục Kiểm lâm. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân. 3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công về Chi cục Kiểm lâm.	02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06
<i>Bước 2</i>	Phòng Nghiệp vụ - Chi cục Kiểm lâm	Trưởng phòng	Xem xét, chuyển công chức, viên chức thuộc phòng tham mưu giải quyết.	02 giờ	Mẫu 04, 05

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian (240 giờ)	Biểu mẫu/ Kết quả
<i>Bước 3</i>	Phòng Nghiệp vụ - Chi cục Kiểm lâm	Công chức, viên chức	<p>- Kiểm tra, xác minh và tổng hợp, tham mưu trình Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng:</p> <p>+ Kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thành lập Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng;</p> <p>+ Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng thực hiện các nội dung sau: Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng thẩm định thanh lý rừng trồng tổ chức xác minh, kiểm tra hiện trường. Tổ chức họp Hội đồng thẩm định, kết quả họp Hội đồng được lập thành biên bản.</p> <p>+ Sau khi nhận được biên bản họp của Hội đồng thẩm định, tham mưu lập báo cáo kết quả thẩm định thanh lý rừng trồng, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng.</p> <p>Trường hợp rừng trồng không đủ điều kiện thanh lý, tham mưu cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trả lời bằng văn bản cho tổ chức biết và nêu rõ lý do.</p> <p>- Báo cáo Trưởng phòng.</p>	160 giờ	Mẫu 02,04,05
<i>Bước 4</i>	Phòng Nghiệp vụ - Chi cục Kiểm lâm	Trưởng phòng	Báo cáo Chi cục trưởng	04 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 5</i>	Chi cục Kiểm lâm	Chi cục trưởng	Xem xét, báo cáo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	08 giờ	Mẫu 04, 05

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian (240 giờ)	Biểu mẫu/ Kết quả
<i>Bước 6</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lãnh đạo Sở	Ký tờ trình, trình Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng.	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 7</i>	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ. Gửi hồ sơ, tờ trình đến Văn phòng Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng.	04 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 8</i>	Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng.	Phòng chuyên môn thuộc Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng	- Tiếp nhận hồ sơ, phân loại, trình lãnh đạo và các cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Chuyển hồ sơ cho bộ phận văn thư Văn phòng Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng, vào sổ văn bản, lưu hồ sơ. Gửi kết quả tới văn thư Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	48 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 9</i>	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Văn thư	- Báo cáo Lãnh đạo Sở. - Chuyển kết quả tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	04 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 10</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05,06

Ghi chú: Đơn vị thực hiện tại bước 8: Cơ quan có thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của địa phương do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định, được áp dụng khi văn bản quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có hiệu lực thi hành.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP

1. Tên thủ tục hành chính: Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng
Mã TTHC: 1.012922.H42

- Thời gian giải quyết theo quy định: 05 ngày làm việc x 8 giờ = 40 giờ làm việc

- Thời gian cắt giảm: 0 giờ

- Tổng thời gian giải quyết TTHC sau khi cắt giảm: 40 giờ làm việc.

Dịch vụ công trực tuyến: Một phần

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian (40 giờ)	Biểu mẫu/ kết quả
<i>Bước 1</i>	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	1. Kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất). 2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển đến Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện/Hạt Kiểm lâm cấp huyện. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.	02 giờ	Mẫu 01,02,03, 04,05,06
<i>Bước 2</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện/Hạt Kiểm lâm cấp huyện	Trưởng phòng/Hạt trưởng	Phân công chuyên viên tham mưu giải quyết hồ sơ	02 giờ	Mẫu 04, 05

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung thực hiện	Thời gian (40 giờ)	Biểu mẫu/ kết quả
<i>Bước 3</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện/Hạt Kiểm lâm cấp huyện	Chuyên viên/Kiểm lâm viên	- Kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, cơ quan chuyên môn cấp huyện tổ chức kiểm tra hiện trường để xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng. - Tham mưu, lập biên bản kiểm tra hiện trường.	26 giờ	Mẫu 02, 03, 04, 05
<i>Bước 4</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện/Hạt Kiểm lâm cấp huyện	Trưởng phòng/Hạt trưởng	Xem xét, ký biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, thiệt hại rừng trồng.	08 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 6</i>	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện/Hạt Kiểm lâm cấp huyện	Văn thư	Vào sổ văn bản, lưu hồ sơ. Gửi kết quả đến Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện	02 giờ	Mẫu 04, 05
<i>Bước 7</i>	Bộ phận Một cửa của UBND cấp huyện	Cán bộ tiếp nhận và trả kết quả	Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05,06

Ghi chú: Cơ quan chuyên môn cấp huyện là cơ quan kiểm lâm cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn cấp huyện được giao.

Phụ lục II**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN***(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ quy trình nội bộ thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực Lâm nghiệp				
1	1.000065.H42	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	Quyết định số 3703/QĐ-BNN-LN ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC này được phê duyệt tại Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 22/5/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt chuẩn hóa Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.